TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 394/2021/QĐPT-DS Ngày: 07-12-2021	

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên họp: Ông Võ Văn Khoa

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Đình Thanh

Ông Phạm Văn Công

- Thư ký phiên họp: Ông Lê Đỗ Hồng Quân, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Cao Thị Hạnh, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, mở phiên họp phúc thẩm công khai xét quyết định sơ thẩm thụ lý số 598/2020/TLPT-DS ngày 02 tháng 12 năm 2020, về việc "Tranh chấp yêu cầu huỷ hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất, yêu cầu xác định tài sản chung theo phần và và yêu cầu huỷ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất".

Do Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 11/2020/QĐST-DS, ngày 24/7/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng bị kháng cáo.

Theo Quyết định mở phiên họp số 2521/2021/QĐPT-DS ngày 05 tháng 11 năm 2021.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 11/2020/QĐST-DS, ngày 24/7/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng đã căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219, khoản 2 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, đình chỉ giải quyết vụ án dân sự, về việc "Tranh chấp yêu cầu huỷ hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất, yêu cầu xác định tài sản chung theo phần và và yêu cầu huỷ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất"; giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Lê Minh T; Địa chỉ cư trú: 897/10B Trần Hưng Đạo, Phường 1, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ liên hệ: 76/5 Trần Văn Mười, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Ông Đoàn Minh Đ (Đoàn Văn Đ) và bà Lê Thị A; Cùng địa chỉ cư trú: số 10, ấp Mỹ Hoà, xã L, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Đoàn Văn K; Địa chỉ cư trú: số 10, ấp Mỹ Hoà, xã L, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng.

3. Uỷ ban nhân dân xã L, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

4. Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

Lý do đình chỉ là yêu cầu khởi kiện của ông T chưa đủ điều kiện khởi kiện theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 192, điểm g khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại đơn kháng cáo ngày 16/9/2020, ông Lê Minh T yêu cầu Toà án cấp thẩm huỷ quyết định sơ thẩm.

Tại phiên họp phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp đề nghị cấp phúc thẩm giữ nguyên quyết định sơ thẩm.

XÉT THẤY:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 11/2020/QĐST-DS của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng được ban hành ngày 24/7/2020 (sau đây gọi tắt là Quyết định số 11/2020/QĐST-DS). Quyết định này được Toà án cấp sơ thẩm tống đạt hợp lệ cho ông T vào ngày 14/9/2020 (bút lục số 505). Ông T nộp đơn kháng cáo ngày 16/9/2020 và tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm ngày 28/9/2020 (bút lục số 537) Như vậy đơn kháng cáo của ông T đủ điều kiện để thụ lý và xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung kháng cáo:

Ông T cho rằng ông Đ có nghĩa vụ trả cho ông 150.000.000 đồng theo bản án đã có hiệu lực. Ông Đ và vợ là bà Lê Thị A có quyền sử dụng 4.699m^2 đất đã được cấp giấy chứng nhận, nhưng ông Đ tặng cho quyền sử dụng đất này cho ông Đoàn Văn K. Ông T khởi kiện yêu cầu huỷ hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất giữ ông Đ, bà A và ông K; xác định phần sở hữu của ông Đ trong tổng diện tích đất 4.699m^2 và huỷ các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho ông K. Như vậy, yêu cầu khởi kiện của ông T gồm 03 quan hệ pháp luật và Toà án cấp sơ thẩm có trách nhiệm giải quyết cả 03 quan hệ pháp luật này, đó là:

- Thứ nhất là yêu cầu huỷ hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất giữa ông Đ, bà A và ông K được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Thứ hai là huỷ các Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho ông K được quy định tại Điều 34 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Thứ ba là xác định phần sở hữu của ông Đ trong diện tích đất chung với bà A được quy định tại khoản 12 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đối với quan hệ pháp luật thứ ba, Toà án cấp sơ thẩm áp dụng các quy định tại Điều 75 Luật Thi hành án dân sự, Điều 24 Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015, điểm b khoản 1 Điều 192, điểm g khoản g khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự, đình chỉ giải quyết vụ án là có căn cứ.

Tuy nhiên, đối với 02 quan hệ pháp luật còn lại khi khởi kiện không cần các điều kiện khởi kiện khác. Do đó, Toà án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án là không chính xác.

Từ những phân tích nêu trên, xét thấy Toà án cấp sơ thẩm ban hành Quyết định số 11/2020/QĐST-DS là không có căn cứ. Do đó, kháng cáo của ông T là có căn cứ nên được chấp nhận. Cần huỷ quyết định sơ thẩm, chuyển hồ sơ vụ án cho Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng, để tiếp tục giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[3] Các nhận định trên đây cũng là căn cứ đề Hội đồng phúc thẩm không chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp.

[4] Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông T không phải nộp.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 5, khoản 6 Điều 314 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

[1] Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Lê Minh T.

Huỷ Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 11/2020/QĐST-DS, ngày 24/7/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng. Chuyển hồ sơ vụ án cho Toà án cấp sơ thẩm tiếp tục giải quyết vụ án.

[2] Về án phí dân sự phúc thẩm: Trả cho ông Lê Minh T 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 6299 ngày 28/9/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sóc Trăng.

[3] Quyết định phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ban hành.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP.HCM;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Cục THADS tỉnh Sóc Trăng;
- Các đương sự;
- Lưu hs, VP (HQ-15b).

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP

Võ Văn Khoa